

SỞ Y TẾ TỈNH NAM ĐỊNH
BỆNH VIỆN DA LIỄU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02b/QĐ-BVDL

Nam Định, ngày 06 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 của Bệnh viện Da liễu tỉnh Nam Định

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào quyết định số: 2035/QĐ-SYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Nam Định về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

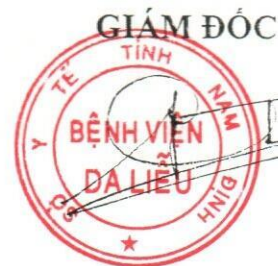
Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của Bệnh viện Da liễu (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính – Kế toán và các phòng có liên quan thuộc Bệnh viện Da liễu tỉnh Nam Định tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (Phòng TCKT);
- Lưu: VT, TC-KT



Nguyễn Đức Cường

SỞ Y TẾ TỈNH NAM ĐỊNH
BỆNH VIỆN DA LIỄU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 06 tháng 01 năm 2025

BIÊN BẢN
Niêm yết công khai dự toán ngân sách năm 2025

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC, ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số: 2035/QĐ-SYT ngày 31/12/2024 về việc giao dự toán ngân sách năm 2025;

Hôm nay hồi 9h00 ngày 06/01/2025, Bệnh viện Da liễu tiến hành niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 như sau:

1. Thành phần:

- Ông: Nguyễn Đức Cường – Giám đốc;
- Ông: Trần Văn Thắng - Phó trưởng phòng TC - KT
- Ông: Lê Văn Tâm - Trưởng phòng tổ chức HC, chủ tịch công đoàn
- Ông: Hoàng Văn Tùng - Thanh tra nhân dân
- Bà: Trương Thị Huệ - Kế toán trưởng

2. Nội dung:

2.1. Nội dung: Niêm yết công khai số liệu giao dự toán NSNN năm 2025 (Biểu mẫu: 02 ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC, ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính)

2.2. Vị trí niêm yết: Được niêm yết tại phòng hành chính Bệnh viện Da liễu

2.3. Thời gian niêm yết bắt đầu từ 10h ngày 06 tháng 01 năm 2025 sẽ kết thúc việc niêm yết vào hồi 10h ngày 06 tháng 02 năm 2025.

2.4. Mọi thông tin phản hồi gửi về phòng Tài chính kế toán Bệnh viện Da liễu tỉnh Nam Định

Biên bản lập xong hồi 10h cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./

Nam Định, ngày 06 tháng 01 năm 2025

**THÀNH PHẦN
THAM GIA NIÊM YẾT**



**GIÁM ĐỐC
NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG**

Trần Văn Thắng
Trương Thị Huệ
Hoàng Văn Tùng

Số: 2035/ QĐ-SYT

Nam Định, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ NAM ĐỊNH

Căn cứ Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 08 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định quản lý, tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên mầm non hợp đồng, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2728/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2025 cho Sở Y tế tỉnh Nam Định;

Căn cứ vào Công văn số 2886/SYT-KHTC ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Sở Y tế Nam Định đã được Sở Tài chính hiệp ý phân bổ dự toán chi NSNN năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi NSNN năm 2025 cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước: **Bệnh viện Đa liệu tỉnh Nam Định** trực thuộc Sở Y tế Nam Định với tổng số tiền là 4.218.000.000, đồng (Bốn tỷ, hai trăm mười tám triệu đồng chẵn.) theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2025 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu: KHTC.

GIÁM ĐỐC



Trần Trung Kiên



PHỤ LỤC: 02

GIAO DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2025

Đơn vị: Bệnh viện Đa Liễu tỉnh Nam Định

(Kèm theo Quyết định số 2035/QĐ-SYT ngày 31/12/2024 của Sở Y tế Nam Định)

TK:

MSĐVSDNS: 1046004

Chương: 423

Đơn vị tính: Đồng VN

STT	Nội dung	Tổng số giao
I	Dự toán chi ngân sách Nhà nước	4.218.000.000
	- Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	2.098.000.000
	- Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	2.120.000.000
1	Y tế, dân số và gia đình	4.218.000.000
	Loại 130 khoản 132	4.218.000.000
	- Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	2.098.000.000
	- Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	2.120.000.000

Số tiền bằng chữ: Bốn tỷ hai trăm mười tám triệu đồng chẵn./.

Ghi chú:

1, Tổng chi NSNN là số đơn vị được điều hành bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước cấp và kinh phí tự đảm bảo từ nguồn cải cách tiền lương của đơn vị; trong đó đã trừ tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất tiền lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định;

2, Tổng chi NSNN đã bao gồm: Kinh phí chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ với mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng theo biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2025; quỹ tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP; kinh phí chi hoạt động, kinh phí thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06 của Chính phủ (như kinh phí: Duy trì cổng thông tin điện tử; thuê đường truyền chuyên dụng; mua sắm, nâng cấp, cập nhật phần mềm phục vụ nhiệm vụ chuyên môn, phần mềm quản lý tài sản công dưới 500 triệu đồng, phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức...);... Chưa bao gồm số thu sự nghiệp đơn vị được để lại chi theo chế độ.

3, Trong chi NSNN cho y tế dân số và gia đình có 200 triệu kinh phí hoạt động phòng, chống Phong; có 180 triệu kinh phí loại trừ bệnh Phong quy mô cấp huyện; có 1.430 kinh phí mua sắm trang thiết bị; có 310 triệu tiền thưởng. Đơn vị phải tổ chức mua sắm, sửa chữa theo quy định của pháp luật về mua sắm đầu thầu.

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Bệnh Viện Da liễu

Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 2035/QĐ-SYT ngày 31/12/2024 của Sở Y tế Nam Định)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	4.218
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.098
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.120
5	Chi bảo đảm xã hội	

5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	

1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	